

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả Thận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 412/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả Thận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Thận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Thận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1971;

CCCD số: 084171012981; cấp ngày 09/8/2021;

Địa chỉ: Ấp Đại Thôn A, xã Hòa Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1968;

Bà Phạm Thị Lệ Th, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Ấp Đại Thôn A, xã Hòa Minh, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả Thận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn, bị đơn tự nguyện thoả Thận: Ông Bùi Văn D và bà Phạm Thị Lệ Th thừa nhận còn thiếu và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Tr số tiền hui là 114.000.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu đồng). Bà Nguyễn Thị Tr thống nhất với sự tự nguyện này của ông D, bà Th và không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tr phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.425.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.850.000 đồng theo biên lai Th tiền số 0007432 ngày 27/10/2025. Hoàn trả cho bà Tr số tiền 1.425.000 đồng

Ông Bùi Văn D và bà Phạm Thị Lệ Th phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.425.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 10-Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Th Hằng